

Choose the right answer for each question.

1. Tên của bạn là gì?

- a. What's your name?
- b. What your name?

2. Tên của tớ là Sally.

- a. My name's Sally.
- b. My name Sally.

3. Có phải bạn 8 tuổi không?

- a. Are you 9?
- b. Are you 8?

4. Cặp đi học của bạn có màu gì?

- a. What colour is your school bags?
- b. What colour is your school bag?

5. Màu yêu thích của bạn là gì?

- a. What's your favourite colour?
- b. What's my favourite colour?

6. Đôi mắt của bạn có màu gì?

- a. What colour is your eyes?
- b. What colour are your eyes?

7. Bạn bao nhiêu tuổi?

- a. How old are you?
- b. How tall are you?

Translate these sentences into English.

Is this...? Đây có phải là...? (số ít)

Are these ...? Đây có phải là...? (số nhiều)

Is that...? Kia có phải là...? (số ít)

Are those ...? Kia có phải là...? (số nhiều)

1. Đây có phải là chị của bạn không?

2. Kia có phải là mẹ của bạn không?

3. Đây có phải là những cái bút chì không?

4. Kia có phải là những con mèo không?